

Số: 185/2023/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 05 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: **333/2023/TLST-HNGĐ** ngày 11 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Phước L**, sinh năm 1970

Địa chỉ: **Tổ B, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.**

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Huỳnh T**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: **Tổ A, ấp D, xã P, huyện C, Đồng Tháp.**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **27 tháng 6 năm 2023.**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **27 tháng 6 năm 2023** là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Huỳnh Phước L và bà **Nguyễn Thị Huỳnh T**.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông **Huỳnh Phước L** và bà **Nguyễn Thị Huỳnh T** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông **L** và bà **T** thỏa thuận như sau:

Ông **Huỳnh Phước L** được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên **Huỳnh Thiên L1**, sinh ngày 11/4/2009 và **Huỳnh Thuận P**, sinh ngày 17/12/2015, bà **T** không phải cấp dưỡng do ông **L** không có yêu cầu

Riêng 02 con chung tên **Huỳnh Thanh T1**, sinh năm 1995, **Huỳnh Thị Diễm H**, sinh năm 1998 đã trưởng thành nên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông **Huỳnh Phước L** và bà **Nguyễn Thị Huỳnh T** có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng ông **L** đồng ý nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông **L** đã nộp theo biên lai số 0000685 ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Như vậy, ông **L** còn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Võ Thị Kim Hoa